

Số: /QĐ-UBND Phường Bùi Thị Xuân, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục và quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của phường Bùi Thị Xuân

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15/11/2018; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

Thông tư số 01/2021/TT-VPCP ngày 23/11/2021 của Văn phòng chính phủ dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 12/07/2012 của ban hành quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND ngày 28/07/2020 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng – Thống kê phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục và quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) thuộc thẩm quyền giải quyết của phường Bùi Thị Xuân (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*)

Điều 2. Trách nhiệm của công chức và bộ phận, đơn vị trực thuộc UBND phường:

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, các công chức và bộ phận, đơn vị thuộc UBND phường có trách nhiệm thực hiện đúng các nội dung trong quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài thủ tục hành chính) của UBND phường Bùi Thị Xuân.

- Giao công chức Văn phòng – Thống kê phường thực hiện niêm yết tại cơ quan và thực hiện công khai Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của phường.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê phường và các bộ phận, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố; (báo cáo)
- Phòng Nội vụ TP; (báo cáo)
- Đảng ủy phường; (báo cáo)
- CT và PCT.UBND phường;
- Các bộ phận, đơn vị thuộc UBND phường
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Bùi Quang Thủy

Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC NỘI BỘ THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND PHƯỜNG BÙI THỊ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số: 274/QĐ-UBND ngày 06/11/2024 của UBND phường Bùi Thị Xuân)

TT	Tên quy trình nội bộ	Ký hiệu
1	Khắc phục sự cố công nghệ thông tin.	
2	Đăng tin, bài ảnh trên cổng thông tin điện tử	
3	Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa)	
4	Quản lý và giải quyết văn bản đi, văn bản đến .	
5	Xin nghỉ phép của cán bộ, công chức.	

Phụ lục 2
NỘI DUNG CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC NỘI BỘ THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND PHƯỜNG BÙI THỊ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số: 274/QĐ-UBND ngày 06/11/2024 của UBND phường Bùi Thị Xuân)

1. Quy trình Khắc phục sự cố công nghệ thông tin:

1	Mục đích				
	- Quy định trình tự và nội dung xử lý sự cố đối với hệ thống mạng và các thiết bị tin học, đảm bảo khắc phục kịp thời phục vụ tốt nhất cho công tác chuyên môn của UBND phường Bùi Thị Xuân.				
2	Phạm vi áp dụng				
	Cán bộ, công chức UBND phường Bùi Thị Xuân Phụ trách Công nghệ - Thông tin phường				
3	Nội dung quy trình giải quyết công việc				
3.1	Cơ sở pháp lý				
	Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;				
	Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 12/07/2012 của ban hành quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định.				
3.2	Các tài liệu phục vụ giải quyết công việc	Bản chính	Bản sao		
	Không				
3.3	Số lượng				
	Không				
3.4	Thời gian xử lý công việc				
	03 ngày làm việc				
3.5	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả				
	Tại bộ phận Văn phòng UBND phường Bùi Thị Xuân				
3.6	Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả
B1	Thông báo sự cố công nghệ thông tin	Các bộ phận, đơn vị, cán bộ, công chức phường		Giờ hành chính	Trực tiếp hoặc điện thoại
B2	Tiếp nhận, phân loại đề nghị xử lý sự cố của bộ phận, đơn vị	Phụ trách Công nghệ - Thông tin		Xử lý ngay (không quá 1/2 ngày đối với trường hợp đặc biệt)	Phiếu khắc phục sự cố CTTT
B3	Xử lý: Khảo sát chi tiết tình trạng sự cố, xem xét lên phương	Phụ trách Công nghệ - Thông tin		Xử lý ngay (không quá 4 giờ, không	

	án xử lý cụ thể và lập sự toán kinh phí bảo đảm theo đúng quy định chi tiêu tài chính và các quy định Luật ngân sách			quá 01 ngày đối với trường hợp đặc biệt)	
B4	Trình Chủ tịch UBND phường phê duyệt phương án sửa chữa, khắc phục	Phụ trách Công nghệ - Thông tin		1/2 ngày	
B5	Phê duyệt của Chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND		1/2 ngày	
B6	Thực hiện: - Phụ trách Công nghệ thông tin kết hợp với đơn vị đối tác mua sắm thiết bị, phần mềm và theo dõi, giám sát việc sửa chữa, lắp đặt - Sau khi thiết bị được lắp đặt, sửa chữa tiến hành kiểm tra, vận thành thử thiết bị	Phụ trách Công nghệ - Thông tin	Đơn vị sửa chữa	01 ngày	Phiếu khắc phục sự cố CNTT
B7	Thực hiện bàn giao ba bên: Bên đề nghị sửa chữa, phụ trách CNTT và đơn vị sửa chữa.	Phụ trách Công nghệ - Thông tin	Đơn vị đề nghị, đơn vị sửa chữa	Sau khi hoàn thành việc khắc phục	Chứng từ, biên bản bàn giao..(nếu có)
4	Biểu mẫu/Tài liệu				
	Phiếu khắc phục sự cố CNTT				
5	Hồ sơ lưu				
	Theo quy định				

2. Quy trình đăng tin, bài, ảnh trên Trang thông tin điện tử:

1	Mục đích
	- Hướng dẫn trình tự, thủ tục tiếp nhận, biên tập, trình duyệt, đăng tải tin bài trên Trang thông tin điện tử phường Bùi Thị Xuân. - Làm rõ trách nhiệm của cá nhân, đơn vị trong việc tiếp nhận, biên tập, trình duyệt, đăng tải tin bài trên Trang thông tin điện tử phường Bùi Thị Xuân.
2	Phạm vi

	Áp dụng đối với: Cán bộ, công chức UBND phường Bùi Thị Xuân				
3	Nội dung quy trình giải quyết công việc				
3.1	Cơ sở pháp lý				
	Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.				
	Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND ngày 28/07/2020 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định.				
3.2	Các tài liệu phục vụ giải quyết công việc	Bản chính	Bản sao		
	Tin bài, hình ảnh, văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương	X			
3.3	Số lượng				
	Không quy định				
3.4	Thời gian xử lý công việc				
	02 ngày làm việc				
3.5	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả				
	Tại bộ phận Văn hóa – Xã hội phường Bùi Thị Xuân				
3.6	Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả
B1	Các bộ phận, đơn vị, cán bộ công chức gửi tin bài đến Bộ phận Văn hóa – Xã hội phường	Các bộ phận, đơn vị, cán bộ, công chức phường	Công chức Văn hóa – Xã hội	Đối với tin tức, sự kiện, hội nghị: Không quá 02 ngày kể từ khi kết thúc sự kiện.	Dự thảo nội dung tin bài, văn bản, hình ảnh (Nếu có)
B2	Công chức Văn hóa – Xã hội tổng hợp tin, kiểm tra nội dung, trình lãnh đạo UBND phường phê duyệt	Công chức Văn hóa – Xã hội		01 ngày kể từ khi nhận được tin bài của đơn vị, cá nhân	Dự thảo nội dung tin bài, văn bản, hình ảnh (Nếu có)
B3	Lãnh đạo UBND phường phê duyệt	Lãnh đạo UBND phường		1/2 ngày	Tin bài, hình ảnh
B4	Công chức Văn hóa – Xã hội đăng tải tin, bài đã được phê duyệt lên trang thông tin điện tử phường	Công chức Văn hóa – Xã hội		Chậm nhất 10h00 Thứ Hai hàng tuần (sau HN bàn giao)	Dự thảo lịch công tác tuần của toàn phường
4	Biểu mẫu/Tài liệu				

	Không áp dụng
5	Hồ sơ lưu
	Tin, bài, của các đơn vị, bộ phận, cán bộ, công chức gửi đăng tải

3. Quy trình Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận Một cửa)

1	Mục đích:				
	Quy định thống nhất trách nhiệm, trình tự tiếp nhận chuyển hồ sơ, theo dõi các kết quả giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa của phường đảm bảo giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân nhanh chóng, thuận tiện, khách quan, minh bạch, chính xác, đúng pháp luật và kịp thời				
2	Phạm vi:				
-	Áp dụng đối với: Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả phường Bùi Thị Xuân				
3	Nội dung quy trình giải quyết công việc				
3.1	Căn cứ pháp lý				
-	Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính				
-	Thông tư số 01/20218/TT-VPCP ngày 23/11/2028 của Văn phòng chính phủ dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính				
-	Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính				
3.2	Các tài liệu phục vụ giải quyết công việc			Bản chính	Bản sao
	1. Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ 2. Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả 3. Phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ 4. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ 5. Thông báo về việc bổ sung hồ sơ 6. Thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết 7. Văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn và hẹn lại thời gian trả kết quả 8. Văn bản xin lỗi do sơ xuất trong quá trình tiếp nhận			X	
3.3	Số lượng				
	01 bộ				
3.4	Thời gian xử lý công việc				
	Cho đến khi kết thúc việc Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức, công dân				
3.5	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả				
-	Nơi tiếp nhận: Tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND phường Bùi Thị Xuân (gửi trực tiếp hoặc bưu chính công ích)				
-	Nơi trả kết quả: Tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND phường Bùi Thị Xuân (gửi trực tiếp hoặc bưu chính công ích)				
3.6	Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả
B1	Tổ chức, cá		BP Một cửa	Trong giờ hành	

	nhân nộp sổ sơ		phường	chính	
B2	Chuyển hồ sơ cho các bộ phận chuyên môn	Công chức tại bộ phận một cửa và các bộ phận chuyên môn của UBND phường		Trong giờ hành chính (tối đa không quá 30 phút)	
B3	Chuyển hồ sơ cho các bộ phận chuyên môn	Công chức tại bộ phận một cửa và các bộ phận chuyên môn của UBND phường	Các bộ phận chuyên môn thuộc các lĩnh vực được phân công	Trong giờ hành chính	
B4	Thu lý, giải quyết hồ sơ và trình ký	Các bộ phận chuyên môn của UBND phường	Bộ phận Một cửa phường	Trong giờ hành chính	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Thông báo về việc bổ sung hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết; văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn và hẹn lại thời gian trả kết quả
B5	Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo UBND phường	BP chuyên môn trình ký	Trong giờ hành chính	Kết quả giải quyết TTHC; Thông báo về việc bổ sung hồ sơ, Thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết; Văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn và hẹn lại thời gian trả kết quả, văn bản xin lỗi do sơ xuất trong quá trình tiếp nhận
B6	Bàn giao kết quả	Công chức tại bộ phận chuyên môn	Công chức Một cửa	Trong giờ Hành chính	Kết quả giải quyết TTHC; Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả; Phiếu tiếp nhận và hẹn trả hồ sơ; Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; Thông báo về việc bổ sung hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết; Văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn và hẹn lại thời gian trả kết quả; Văn bản xin lỗi do sơ xuất trong quá trình tiếp nhận
B7	Trả kết quả	Công chức tại Bộ phận một	Tổ chức hoặc cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết TTHC; Sổ theo dõi tiếp

		cửa phường...			nhận và trả kết quả; Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; Thông báo về việc bổ sung hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết; Văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn và hện lại thời gian trả kết quả; Văn bản xin lỗi do sơ xuất trong quá trình tiếp nhận
4	Biểu mẫu/Tài liệu				
	1. Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ 2. Sổ theo dõi tiếp nhận và trả kết quả 3. Phiếu tiếp nhận và hện trả hồ sơ 4. Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ 5. Thông báo về việc bổ sung hồ sơ 6. Thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết 7. Văn bản xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn và hện lại thời gian trả kết quả 8. Văn bản xin lỗi do sơ xuất trong quá trình tiếp nhận (BM-01/CVNB)				
5	Hồ sơ lưu				
-	Thành phần hồ sơ theo mục 3.2 (các giấy tờ cần lưu trữ theo quy định)				
-	BM-01/CVNB				
-	BM-01/CVNB				
-	Sổ tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả				

4. Quy trình Quản lý, giải quyết văn bản đi, văn bản đến

1.	Mục đích		
	Quy định trình tự xử lý, giải quyết kịp thời, chính xác và thống nhất đối với tất cả các loại văn bản đi, đến hình thành, phát sinh trong hoạt động quản lý Nhà nước của UBND phường Bùi Thị Xuân		
2	Phạm vi		
	Áp dụng đối với; việc tiếp nhận và giải quyết văn bản đi, đến của UBND phường Bùi Thị Xuân		
3	Nội dung quy trình giải quyết công việc		
3.1	Căn cứ pháp lý		
	- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư - Quản lý văn bản đi, đến đối với các văn bản bí mật nhà nước: Thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15/11/2018; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước		
3.2	Các tài liệu phục vụ giải quyết công việc	Bản chính	Bản điện tử
-	Số công văn đi	X	
-	Số công văn đến	X	
-	Số công văn điện tử		X

3.3	Số lượng				
	01 bộ				
3.4	Thời gian xử lý công việc				
	Ngay sau khi tiếp nhận				
3.5	Nơi tiếp nhận hồ sơ và chuyển văn bản				
-	Nơi tiếp nhận: Tại bộ phận Văn phòng-UBND phường Bùi Thị Xuân (gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích, phần mềm QLVB)				
-	Nơi chuyển văn bản: tới các ngành, bộ phận chuyên môn được Lãnh đạo phân công xử lý.				
3.6	Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả
	*Quản lý, giải quyết văn bản đến (Không áp dụng cho các văn bản, tài liệu bí mật nhà nước)				
B1	Tiếp nhận văn bản đến	Văn thư UBND phường	Công chức Văn phòng	Giờ hành chính	
B2	Xử lý văn bản đến; - Đối với văn bản điện tử: Tiếp nhận, kiểm tra tính xác thực về nguồn gốc nơi gửi và sự toàn vẹn văn bản, đăng ký và chuyển lãnh đạo xử lý - Đối với văn bản giấy: + Tiếp nhận, phân loại sơ bộ, bóc bì, đóng dấu “Đến”, ghi sổ và ngày đến, số hóa, ký sổ đăng ký + Văn bản gửi đích danh (chỉ vào sổ các yếu tố ngoài bì và chuyển cho người đó và loại gửi cho cơ quan.	Văn thư UBND phường	Công chức Văn phòng	Ngay sau khi tiếp nhận	
B3	Xin ý kiến: Văn phòng UBND phường chuyển văn bản xin ý kiến gửi lãnh đạo UBND phường	Văn thư UBND phường	Công chức Văn phòng	0.5 ngày (xử lý ngay đối với trường hợp đặc biệt)	
B4	Ý kiến chỉ đạo giải quyết	Lãnh đạo UBND phường	Công chức Văn phòng	01 ngày (xử lý ngay đối với trường	

				hợp đặc biết)	
B5	Tổ chức thực hiện	Công chức được phân công	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường	Theo dõi thời hạn của văn bản hoặc theo chỉ đạo của lãnh đạo UBND phường	
B6	Giải quyết, lập hồ sơ công việc	Văn phòng hướng dẫn	Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường		Các loại văn bản theo quy định
*Quản lý văn bản đi (Không áp dụng cho các văn bản, tài liệu bí mật nhà nước)					
B1	Hoàn thiện Văn bản, trình ký duyệt qua phần mềm QLVB	Công chức văn phòng	Công chức bộ phận chuyên môn UBND phường	Giờ hành chính	Dự thảo văn bản (Quyết định, Tờ trình, Báo cáo...)
B2	Kiểm tra nội dung văn bản của công chức chuyên môn tham mưu (kể cả văn bản giấy và điện tử) - Quay lại bước 1 đối với trường hợp cần phải chỉnh sửa, bổ sung - In, trình ký sau khi đã được Lãnh đạo duyệt trên phần mềm QLVB, Ký, chịu trách nhiệm nội dung	Công chức văn phòng	Công chức bộ phận chuyên môn UBND phường	Tùy theo tính chất, nội dung, mức độ của văn bản nhưng không quá 0.5 ngày	Dự thảo văn bản (Quyết định, Tờ trình, Báo cáo...)
B3	Kiểm tra thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: - Quay lại bước 1 đối với trường hợp cần phải chỉnh sửa, bổ sung (kể cả văn bản giấy và văn bản điện tử) - Ký, chịu trách nhiệm về: + Thể thức, kỹ thuật đối với văn bản giấy + Thể thức, kỹ thuật đối với văn bản điện tử	Văn phòng UBND phường	X	Tùy theo tính chất, nội dung, mức độ của văn bản nhưng không quá 01 ngày	Dự thảo văn bản (Quyết định, Tờ trình, Báo cáo...)

B4	Ký duyệt văn bản: - Quay lại bước 1 đối với trường hợp cần phải chỉnh sửa, bổ sung (kể cả văn bản giấy và văn bản điện tử) - Ký ban hành văn bản chính thức	Lãnh đạo UBND phường	Công chức văn phòng	Tùy theo tính chất, nội dung, mức độ của văn bản nhưng không quá 02 ngày	Văn bản (Quyết định, Tờ trình, Báo cáo...) đã được lãnh đạo UBND thành phố ký
B5	Xử lý văn bản sau khi người có thẩm quyền ký; Cho số, ngày, tháng, văn bản, nhân bản, đóng dấu	Văn thư UBND phường		Không quá 0,5 ngày	Văn bản (Quyết định, Tờ trình, Báo cáo...) đã được lãnh đạo UBND thành phố ký và đóng dấu
B6	Phát hành văn bản: - Phát hành văn bản giấy đến nơi không có đủ điều kiện nhận hoặc sử dụng văn bản điện tử (riêng TDP do bộ phận chuyên môn tham mưu trực tiếp gửi) - Thực hiện số hóa, ký số của cơ quan và phát hành văn bản điện tử	Văn thư UBND phường	X	Không quá 0,5 ngày	Văn bản (Quyết định, Tờ trình, Báo cáo...) đã được lãnh đạo UBND thành phố ký và đóng dấu
B7	Lưu hồ sơ	Văn thư UBND phường		Giờ hành chính	Theo quy định
4	Biểu mẫu/Tài liệu				
-	Sổ công văn đi				
-	Sổ công văn đến				
-	Sổ lưu trữ điện tử				
5	Hồ sơ lưu				
-	Thành phần hồ sơ theo mục 3.2 (các giấy tờ cần lưu trữ theo quy định)				
-	BM-01/CVNB				
-	BM-02/CVNB				

5. Quy trình Xin nghỉ phép của cán bộ, công chức

1.	Mục đích
	Xây dựng các bước quy trình nghỉ phép cho cán bộ, công chức phường Bùi Thị Xuân nhằm đảm bảo quyền lợi theo quy định của Luật và tạo kỷ cương hành chính cơ quan phường
2	Phạm vi

	Áp dụng đối với: Cán bộ, công chức phường Bùi Thị Xuân				
3	Nội dung quy trình giải quyết công việc				
3.1	Cơ sở pháp lý				
-	Bộ Luật Lao động				
-	Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019				
3.2	Các tài liệu phục vụ giải quyết công việc	Bản chính	Bản sao		
	Đơn xin nghỉ phép (không áp dụng cho trường hợp nghỉ đột xuất (ốm đau, gia đình có việc,...))	X			
3.3	Số lượng				
	01 bộ				
3.4	Thời gian xử lý công việc				
	- 03 ngày làm việc đối với trường hợp nghỉ việc riêng, có kế hoạch - Xử lý ngay đối với trường hợp nghỉ đột xuất (ốm đau, gia đình có việc,...)				
3.5	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả				
	Tại bộ phận Văn phòng – UBND phường Bùi Thị Xuân				
3.6	Quy trình xử lý công việc				
TT	Trình tự thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp đơn xin phép phải được gửi ít nhất trước 0,5 ngày làm việc	Cán bộ, công chức phường	Văn phòng UBND phường	Giờ hành chính	Theo mục 3.2
B2	Tiếp nhận đơn	Văn phòng UBND phường	X	Giờ hành chính	Đơn xin nghỉ phép
B3	Chuyển đơn tới lãnh đạo UBND phường để phân công giải quyết	Lãnh đạo UBND phường	Văn phòng UBND phường	0,5 ngày	Đơn xin nghỉ phép có chữ ký của người xin nghỉ phép
B4	Phân công xử lý	Lãnh đạo phường	Văn phòng UBND	0,5 ngày	Phiếu chuyển hồ sơ, Đơn xin nghỉ phép
B5	Xử lý; Nghiên cứu, rà soát, tham mưu và trình lãnh đạo phường ký - Văn bản đồng ý cho nghỉ phép theo quy định - Văn bản không đồng ý cho nghỉ phép do đã nghỉ quá số ngày quy định	Công chức Văn phòng – Thống kê phường	X	01 ngày	Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho nghỉ phép
B6	Ký duyệt: Lãnh đạo phường ký văn bản đồng ý (hoặc không đồng ý cho nghỉ phép)	Lãnh đạo UBND phường	X	01 ngày	Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho nghỉ phép

B7	Trả kết quả	Công chức Văn phòng – Thống kê phường	Cán bộ, công chức phường	Giờ hành chính	Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho nghỉ phép
B8	Thống kê và theo dõi	Công chức Văn phòng – Thống kê phường	X	Giờ hành chính	Phiếu chuyển hồ sơ; Đơn xin nghỉ phép; Văn bản đồng ý hoặc không đồng ý cho nghỉ phép; Sổ theo dõi cho nghỉ phép
B9	Bàn giao công việc trước khi nghỉ phép	Cán bộ, công chức được nghỉ phép	Cán bộ, công chức tiếp nhận bàn giao	Giờ hành chính (trước 01 ngày làm việc tính từ ngày nghỉ)	Biên bản bàn giao (ghi trong đơn)
	*Đối với trường hợp xin nghỉ đột xuất (ốm đau, gia đình có công việc,...): Trường hợp này, người xin nghỉ phép phải điện thoại hoặc nhờ người thân báo cho lãnh đạo UBND phường				
B1	Điện thoại hoặc nhờ người thân báo cho lãnh đạo UBND phường	Lãnh đạo UBND phường	X	Trước khi nghỉ phép	Trực tiếp hoặc điện thoại
B2	Tiếp nhận, phân công, xử lý: - Lãnh đạo UBND phường: tiếp nhận thông tin xin nghỉ - Thông tin tới các bộ phận, cá nhân liên quan để sắp xếp công việc (nếu cần)	Lãnh đạo UBND phường	Bộ phận liên quan đến cán bộ, công chức	Sau khi nhận được thông tin xin nghỉ	Trực tiếp hoặc điện thoại
B3	Xử lý: Thông tin tới các bộ phận, cá nhân liên quan để sắp xếp công việc	Công chức Văn phòng – Thống kê phường	Các bộ phận, cá nhân có liên quan	Sau khi nhận được thông tin	Trực tiếp hoặc điện thoại
4	Biểu mẫu/Tài liệu				
-	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả				
-	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết công việc				
-	Đơn xin nghỉ phép				
-	Phiếu chuyển hồ sơ				
-	Sổ theo dõi nghỉ phép				
-	Biên bản bàn giao				
5	Hồ sơ lưu				
-	Thành phần hồ sơ theo mục 3.2				

-	BM-01/CVNB
-	BM-02/CVNB
-	Văn bản đồng ý (hoặc không đồng ý)